

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 323/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Nguyễn Nhựt N, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 199/4 đường T, phường B, thành phố M, tỉnh T1.

+ Chị Lê Thị Phụng K, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 336A2 khu phố M, phường P, thành phố B, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải ngày 30/5/2022, nội dung hòa giải để anh N và chị K đoàn tụ, nhưng hòa giải đoàn tụ không thành. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30/5/2022, anh N, chị K đã thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Phụng K và anh Nguyễn Nhựt N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 con tên Nguyễn Ngọc Thanh T, sinh ngày 20/4/2019. Anh chị thống nhất chị K là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con với số tiền 1.000.000 đồng/tháng.

Anh Nguyễn Nhựt N được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30/5/2022 là hoàn toàn tự nguyện và

không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Phụng K và anh Nguyễn Nhật N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 con tên Nguyễn Ngọc Thanh T, sinh ngày 20/4/2019. Anh chị thống nhất chị K là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con với số tiền 1.000.000 đồng/tháng.

Anh Nguyễn Nhật N được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Phụng K và anh Nguyễn Nhật N mỗi người phải chịu là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng mà anh, chị đã nộp mỗi người 150.000 đồng theo các biên lai thu số 0022224 và 0022225 ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên anh, chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Mỹ Tho, TG;
- Chi cục THADS TP. Mỹ Tho, TG;
- UBND phường 4, Tp. Mỹ Tho, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Hoàng Huy